

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3647/QĐ- BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-BCT ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Phê duyệt định hướng chương trình kiểm tra năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Công văn số 2935/TCQLTT-TTKT ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị kèm theo Quyết định này.

Kế hoạch kiểm tra định kỳ được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo kế hoạch thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Tổ chức - Hành chính, Nghiệp vụ - Tổng hợp, Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Quảng Trị; } (để báo cáo)
- Tổng cục trưởng;
- Phó Tổng cục trưởng Hoàng Ánh Dương;
- Sở Công Thương;
- Sở Khoa học & Công nghệ; } (để phối hợp)
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- Trang thông tin điện tử của Cục;
- Niêm yết tại trụ sở;
- Lưu VT, NVTH.

CỤC TRƯỞNG



Võ Trung Kiên



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-QLTTQT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị*)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3647/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường Quảng Trị trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

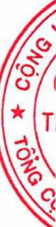
Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-BCT ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Phê duyệt định hướng chương trình kiểm tra năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ tình hình thị trường, yêu cầu công tác Quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân thuộc nhóm đối tượng được kiểm tra theo kế hoạch do các Đội Quản lý thị trường tổng hợp, đề xuất.

2. Mục đích

- Đảm bảo sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh; phòng, chống các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả; vi phạm về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh và người tiêu dùng.

- Nhằm đánh giá tình hình chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; kịp thời biểu dương những



nhân tố tích cực, kịp thời chấn chỉnh các vấn đề tồn tại, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Kết hợp công tác kiểm tra định kỳ với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh; phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn liền với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng kiểm tra.

- Việc kiểm tra, kiểm soát không được gây phiền hà, trở ngại cho đối tượng được kiểm tra khi không có lý do chính đáng cần thiết.

- Các hoạt động kiểm tra phải tuân thủ nội dung đã đề ra theo kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận sau kiểm tra phải phản ánh đúng thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo tính công khai, minh bạch.

- Nhận định, đánh giá, phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành hoạt động quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA BÀN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu, kinh doanh khí;
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh sản phẩm thuốc lá;
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ Công Thương;
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi; hàng điện tử, sản phẩm thời trang, mỹ phẩm.

(Có Phụ lục danh sách đính kèm).

2. Nội dung kiểm tra

Tùy theo từng đối tượng, nhóm mặt hàng cụ thể, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường lựa chọn, quyết định kiểm tra một số hoặc toàn bộ các nội dung dưới đây để tiến hành kiểm tra.

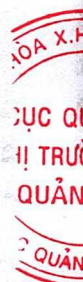
2.1. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp;
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu theo quy định;
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về giá bán lẻ xăng dầu và quy trình điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu;
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về đăng ký hệ thống phân phối xăng dầu và mua, bán xăng dầu theo hệ thống phân phối; quy định về giao, nhận đại lý kinh doanh xăng dầu; quy định về ký hợp đồng mua bán xăng dầu, hợp đồng nhượng quyền bán lẻ xăng dầu;
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về biển hiệu; đăng ký thời gian bán hàng; niêm yết thời gian bán hàng và một số quy định khác liên quan đến hoạt động bán lẻ xăng dầu;
- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu;
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị kiểm tra việc thực hiện quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu, lấy mẫu kiểm tra chất lượng xăng dầu (khi xét thấy cần thiết);
- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.2. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh khí

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp;
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh khí; việc thực hiện các quy định về kinh doanh khí; việc thực hiện các quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai lưu thông trên thị trường;
- Kiểm tra việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của cơ sở kinh doanh khí; lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi theo quy định;
- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;
- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; nhãn hàng hóa;
- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về đo lường, về chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí (khi xét thấy cần thiết);
- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.3. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các sản phẩm thuốc lá



- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; Giấy phép bán buôn, bán lẻ rượu, thuốc lá;

- Kiểm tra việc thực hiện các điều kiện kinh doanh rượu, thuốc lá; việc trưng bày, giới thiệu sản phẩm thuốc lá theo quy định; quy định về mua, bán rượu, thuốc lá;

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; nhãn hàng hóa; việc dán tem đối với sản phẩm rượu, thuốc lá;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn trong buôn bán, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; lấy mẫu kiểm nghiệm sản phẩm rượu, thuốc lá (khi xét thấy cần thiết);

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.4. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh phân bón

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh phân bón;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về công bố tiêu chuẩn áp dụng, quy định về hợp chuẩn, quy định về hợp quy;

- Kiểm tra về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn trong kinh doanh; chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; lấy mẫu sản phẩm, hàng hóa để kiểm nghiệm chất lượng đối với sản phẩm phân bón (khi xét thấy cần thiết);

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.5. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật;

- Kiểm tra về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn trong buôn bán, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường (khi xét thấy cần thiết);

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.6. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh thức ăn chăn nuôi

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện cơ sở mua bán thức ăn chăn nuôi;

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về công bố tiêu chuẩn áp dụng; lấy mẫu để kiểm tra chất lượng hàng hóa (khi xét thấy cần thiết);

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.7. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh hàng điện tử, sản phẩm thời trang

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về công bố tiêu chuẩn áp dụng, quy định về hợp chuẩn, quy định về hợp quy;

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.8. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Công Thương quản lý

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về yêu cầu chung của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về sử dụng nguyên liệu để sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong sản xuất, chế biến thực phẩm;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm, phụ gia thực phẩm,



chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm;

- Kiểm tra việc thực hiện quy định về công bố tiêu chuẩn áp dụng, quy định về hợp chuẩn, quy định về hợp quy đối với sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (đối với các sản phẩm phải thực hiện công bố sản phẩm);

- Kiểm tra về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn trong buôn bán, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; lấy mẫu kiểm nghiệm chất lượng, chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định (khi xét thấy cần thiết);

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; nhãn hàng hoá;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

2.9. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mỹ phẩm

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp;

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về công bố sản phẩm mỹ phẩm;

- Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (khi nhận thấy có nguy cơ xảy ra vi phạm);

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/10/2024.

4. Địa bàn kiểm tra: Trên toàn địa bàn tỉnh Quảng Trị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

Tùy theo từng trường hợp, lĩnh vực, đối tượng kiểm tra cụ thể, các Đội Quản lý thị trường cần xác định trước việc tiến hành kiểm tra độc lập hoặc chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng có liên quan như: các đơn vị chuyên môn thuộc Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... để thành lập Đoàn kiểm tra theo đúng quy định nhằm tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị sau khi được ban hành; đồng thời tránh sự chồng chéo, bỏ sót các tổ chức, cá nhân vi phạm.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Các Đội Quản lý thị trường

- Chủ động gửi Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra cho các tổ chức, cá nhân được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn thuộc đối tượng kiểm tra theo kế hoạch.

- Thực hiện kế hoạch kiểm tra theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Trong quá trình thực hiện kế hoạch, các Đội Quản lý thị trường phản ánh những vấn đề vướng mắc hoặc mới phát sinh tại địa bàn có thể gây ảnh hưởng đến hiệu quả việc triển khai, thực hiện kế hoạch về Cục để xử lý kịp thời (nếu có). Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, các Đội Quản lý thị trường lồng ghép kết hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

2.2. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Tham mưu cho Lãnh đạo Cục về các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác chuyên môn của toàn Cục và hướng dẫn thanh toán chi phí phục vụ công tác kiểm tra, xử phạt nhằm đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp đánh giá chất lượng công tác, đề xuất với lãnh đạo về công tác cán bộ, kịp thời biểu dương và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc, đồng thời phê bình, xem xét, đánh giá mức độ trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

2.3. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp

- Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong công tác xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra định kỳ; theo dõi, đôn đốc, giám sát các Đội Quản lý thị trường trong việc thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ đã được ban hành và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến kế hoạch.

- Tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động của các đơn vị trực thuộc, xây dựng dự thảo báo cáo theo quy định.

2.4. Phòng Thanh tra - Pháp chế

- Chủ động nắm bắt tình hình để tham mưu cho Lãnh đạo Cục thực hiện tốt, có hiệu quả công tác kiểm tra hoạt động thực thi công vụ của công chức Quản lý thị trường trong thời gian triển khai Kế hoạch; đề xuất Cục trưởng quyết định kiểm tra đột xuất các Đội hoặc công chức có dấu hiệu vi phạm để kịp thời kiểm tra, xem xét xử lý trách nhiệm hoặc chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để kịp thời thông báo đến các Phòng, Đội Quản lý thị trường để tổ chức nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định; tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Cục kiến nghị cấp có thẩm quyền về những bất cập về chính sách, pháp luật về công tác Quản lý thị trường để có biện pháp điều chỉnh, sửa đổi, khắc phục.

- Phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp tham mưu, giải quyết các khó khăn vướng mắc của các Đội Quản lý thị trường trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

- Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Các đơn vị chủ động bố trí phương tiện, trang thiết bị đã được cấp, các điều kiện khác để phục vụ công tác kiểm tra theo quy định.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Chế độ báo cáo

Các Đội Quản lý thị trường báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo của lực lượng Quản lý thị trường. Báo cáo tổng kết Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 gửi về Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị bằng văn bản **trước ngày 05/11/2024** (gửi qua địa chỉ email: quangtri.nvth@dms.gov.vn).

2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo

Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị gửi Tổng cục Quản lý thị trường **trước ngày 15/11/2024** hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Đội Quản lý thị trường báo cáo kịp thời về Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị để xem xét, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2024, Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị yêu cầu các Phòng chuyên môn nghiệp vụ và các Đội Quản lý thị trường trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc, phát huy hiệu quả, đúng quy định của pháp luật trong việc thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các hoạt động khác có liên quan./.
